

Số: 02/2025/QĐST-DS

Bình Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu xác định con cho mẹ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH – TỈNH VĨNH LONG

*T phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Lý Thị Thuý Quỳnh**
- Thư ký phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Huyền Trang** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên họp: Ông **Bùi Văn Hoài** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 91/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 59/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Số 1383, tổ 04, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị Kim M**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 1383, tổ 04, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

*Tại Đơn yêu cầu đề ngày 01/3/2025 và trong suốt quá trình giải quyết, người yêu cầu Nguyễn Thị T trình bày:*

Năm 1986, bà T và ông Nguyễn Tấn T có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 nhưng do hoàn cảnh gia đình, kinh tế không đủ điều kiện nuôi con nên ông bà đã để cho em ruột bà T là ông Nguyễn Cư T và vợ là bà Nguyễn Thị N nuôi dưỡng và đứng tên khai sinh là cha mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Kim M.

Nay, ông Nguyễn Cư T và bà Nguyễn Thị N đều đã chết nên bà T muốn nhận lại con ruột là chị Nguyễn Thị Kim M.

Do đó, bà T làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà.

*Tại phiên họp hôm nay:*

- Bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà thống nhất với kết quả phân tích ADN ngày 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm ADN Hoàn Mỹ, không yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tiến hành giám định ADN lại. Đồng thời bà yêu cầu Tòa án xác định chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà. Đối với ông Nguyễn Tấn T không yêu cầu xác định là cha của chị M là do ông đi lại khó khăn nên không yêu cầu.

- Chị Nguyễn Thị Kim M trình bày: Chị M thống nhất với kết quả phân tích ADN ngày 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm ADN Hoàn Mỹ, không yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tiến hành giám định ADN lại. Chị mong muốn được nhận lại mẹ ruột là bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Kim M đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, xác định chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà. Bà T không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn T yêu cầu Tòa án giải quyết xác định chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà T. Đây là việc hôn nhân gia đình “Yêu cầu xác định mẹ cho con” theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

[2] Về nội dung: Bà T yêu cầu Tòa án xác định Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà là có cơ sở pháp lý để chấp nhận vì các lý do sau đây:

Theo lời khai của bà T thừa nhận năm 1986, bà và ông Nguyễn Tấn T có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 nhưng do hoàn cảnh gia đình, kinh tế không đủ điều kiện nuôi con nên ông bà đã để cho em ruột bà T là ông Nguyễn Cư T và vợ là bà Nguyễn Thị N nuôi dưỡng và đứng tên khai sinh là cha mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Kim M. Hiện nay, ông Nguyễn Cư T và bà Nguyễn Thị N đều đã chết. Do đó, bà T có yêu cầu xác định chị Nguyễn Thị Kim M là con ruột bà Nguyễn Thị T. Mặt khác, chị M có nguyện vọng nhận lại mẹ ruột là bà T.

Về việc giám định ADN xác định quan hệ huyết thống giữa bà T và chị M: Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm ADN Hoàn Mỹ có địa chỉ tại 86 Nguyễn Trãi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, T phó Cần Thơ kết luận “NGUYỄN THỊ T và mẫu AND ký hiệu NGUYỄN THỊ KIM M có quan hệ huyết thống Mẹ – Con, tần suất 99,99999989429%. Bà T thống nhất với kết quả phân tích ADN ngày 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm ADN Hoàn Mỹ và đề nghị Tòa án sử dụng kết quả phân tích ADN này, không yêu cầu Tòa án phải tiến hành trưng cầu giám định lại ADN để xác định quan hệ mẹ con. Xét thấy kết quả phân tích ADN 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm ADN Hoàn Mỹ mà đương sự cung cấp được thực hiện bằng phương pháp khoa học với tần suất 99,99999989429% là có cơ sở nên được chấp nhận.

Như vậy, Hội đồng giải quyết việc dân sự có đủ cơ sở để xác định cháu chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963. Vì vậy, yêu cầu xác định bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Kim M là có cơ sở được chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Hội đồng phiên họp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà T là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí Tòa án nên thuộc trường hợp được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 366, 367, 369, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 88, 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T.

- Xác định chị Nguyễn Thị Kim M, sinh ngày 12/6/1986 là con ruột của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963.

Bà T có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục hộ tịch cho chị Nguyễn Thị Kim M theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Đương sự vắng

mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được giao quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

### ***Nơi nhận:***

- TAND T. Vĩnh Long;
- VKS TX. Bình Minh;
- THA TX. Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Lý Thị Thuý Quỳnh**